

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN N H
TỈNH QUẢNG NGÃI**

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Bản án số: 15/2024/HNGĐ-ST

Ngày 06 - 8 - 2024

V/v: “Ly hôn, tranh chấp về nuôi con
khi ly hôn”

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN N H, TỈNH QUẢNG NGÃI

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán- Chủ tọa phiên tòa: Ông Phạm Hải Nam.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Lê T Hùng.

2. Ông Huỳnh Kim An.

- Thư ký phiên tòa: Ông Trần Ngọc Anh - Thư ký Tòa án nhân dân huyện N H, tỉnh Quảng Ngãi.

Thư ký tại điểm cầu thành phần ông Trần Tiến Dũng – Thư ký Tòa án nhân dân huyện N H.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện N H, tỉnh Quảng Ngãi tham gia phiên tòa: Bà Trương Thị Thy - Kiểm sát viên.

Kiểm sát viên tại điểm cầu thành phần kiểm sát viên ông Đặng Ngọc Hoàng.

Ngày 06 tháng 8 năm 2024, tại điểm cầu trung tâm tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện N H và điểm cầu thành phần tại Trụ sở UBND thị trấn C C, huyện N H xét xử sơ thẩm trực T công khai vụ án thụ lý số: 64/2024/TLST- HNGĐ, ngày 08 tháng 5 năm 2024 về việc “Ly hôn, tranh chấp về nuôi con”, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 53/2024/QĐXXST- HNGĐ, ngày 18 tháng 6 năm 2024; Quyết định hoãn phiên tòa số: 42/2024/QĐST- HNGĐ, ngày 05 tháng 7 năm 2024 và Thông báo về việc chuyển thời gian và hình thức xét xử vụ án số: 12/TB- TA, ngày 18 tháng 7 năm 2024, giữa các đương sự:

* **Nguyên đơn:** Bà Hồ Thị H T, sinh năm 1979 (Vắng mặt).

Địa chỉ: 41 Lê T Đ, thị trấn C C, huyện N H, tỉnh Quảng Ngãi.

* **Bị đơn:** Ông Phạm V T, sinh năm 1972 (Vắng mặt).

Địa chỉ: 41 Lê T Đ, thị trấn C C, huyện N H, tỉnh Quảng Ngãi.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

* Theo đơn khởi kiện ngày 08 tháng 5 năm 2024, bản tự khai ngày 10/5/2024, nguyên đơn bà Hồ Thị H T trình bày: Bà và ông Phạm V T yêu thương và tự nguyện đến UBND thị trấn C C, huyện N H, tỉnh Quảng Ngãi để đăng ký kết hôn vào ngày 24/5/2006. Trong quá trình chung sống, bà và ông T phát sinh

mâu thuẫn nguyên nhân là do bất đồng quan điểm sống, vợ chồng sống không có hạnh phúc. Nay bà yêu cầu được ly hôn đối với ông T.

- Về con chung: Bà và ông T có một con chung tên Phạm Viết V K, sinh ngày 08/02/2017. Khi ly hôn, bà yêu cầu được trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con Phạm Viết V K, không yêu cầu ông T cấp dưỡng tiền nuôi con.

- Về tài sản chung: Tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về nợ chung: Không có.

* Tại bản tự khai ngày 28 tháng 5 năm 2024, bị đơn ông Phạm V T trình bày: Ông công nhận giữa ông và bà Hồ Thị H T tự nguyện yêu thương nhau và có đăng ký kết hôn tại UBND thị trấn C C, huyện N H, tỉnh Quảng Ngãi vào ngày 24/5/2006. Ông công nhận, trong quá trình chung sống vợ chồng có phát sinh mâu thuẫn nguyên nhân là do cãi vã, bất đồng quan điểm sống. Bà T yêu cầu ly hôn, ông không đồng ý.

- Về con chung: Ông và bà T có một con chung tên Phạm Viết V K, sinh ngày 08/02/2017. Nếu Tòa cho ly hôn, ông đồng ý giao con cho bà T trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục; ông không cấp dưỡng tiền nuôi con.

- Về tài sản chung: Tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về nợ chung: Không có.

* Tại phiên tòa, đại diện viện kiểm sát nhân dân huyện N H biểu ý kiến:

Đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ Khoản 1 Điều 28, Điều 35, Điều 68, Điều 203; khoản 4 Điều 147, khoản 2 Điều 227 Bộ luật Tố tụng dân sự; Điều 51; Điều 56, khoản 2 Điều 81, Điều 82, Điều 83, Điều 84 luật Hôn nhân gia đình; Điều 27 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội. Ông Phạm V T đã được triệu tập hợp lệ hai lần nhưng vắng mặt, đề nghị xét xử vắng mặt ông T, bà T có đơn xin xét xử vắng mặt.

- Đề nghị Hội đồng xét xử tuyên xử: Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của bà Hồ Thị H T.

+ Về quan hệ hôn nhân: Bà Hồ Thị H T được ly hôn ông Phạm V T.

+ Về con chung: Bà T được trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con Phạm Viết V K, sinh ngày 08/02/2017. Ông T chưa cấp dưỡng tiền nuôi con.

+ Về tài sản chung: Bà T và ông T tự thỏa thuận giải quyết.

+ Về nợ chung: Không có.

- Về án phí dân sự sơ thẩm: Bà Hồ Thị H T phải chịu án phí ly hôn theo qui định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Căn cứ vào các tài liệu, chứng cứ đã được xem xét tại phiên tòa, kết quả tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về tố tụng: Bà Hồ Thị H T khởi kiện yêu cầu được ly hôn ông Phạm V T, ông T có nơi cư trú ở huyện N H, tỉnh Quảng Ngãi. Căn cứ Khoản 1 Điều 28; điểm a Khoản 1 Điều 35 và điểm a Khoản 1 Điều 39 Bộ luật Tố tụng dân sự vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện N H, tỉnh Quảng Ngãi.

Ông Phạm V T đã được triệu tập hợp lệ hai lần nhưng vắng mặt không có lý do, bà T có đơn xin xét xử vắng mặt; căn cứ vào khoản 1 Điều 228 Bộ luật tố tụng dân sự Hội đồng xét xử quyết định xét xử vắng mặt bà T, ông T.

[2] Về nội dung:

[2.1] Về quan hệ hôn nhân:

Bà Hồ Thị H T và ông Phạm V T đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân thị trấn C C, huyện N H, tỉnh Quảng Ngãi vào ngày 24/5/2006 theo quy định tại Điều 8 và Điều 9 Luật hôn nhân và gia đình được Ủy ban nhân dân thị trấn C C cấp Giấy chứng nhận kết hôn là Hôn nhân hợp pháp.

[2.2] Trong trình chung sống do hai bên bất đồng về quan điểm sống nên dẫn đến vợ chồng mâu thuẫn với nhau, hai bên không có sự hòa hợp, hạnh phúc gia đình không còn, bà T xin ly hôn ông T không đồng ý nhưng ông T không đến Tòa án làm việc, không đến tham dự hòa giải, thể hiện bản thân ông T không còn thiết tha tiếp tục cuộc sống hôn nhân đối với bà T nên Hội đồng xét xử cần chấp nhận yêu cầu ly hôn của bà T theo qui định tại Điều 51, 56 Luật Hôn nhân và gia đình.

[2.3] Về con chung: Bà T và ông T có một con chung tên Phạm Việt V K, sinh ngày 08/02/2017. Khi ly hôn, bà yêu cầu được trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con Phạm Việt V K. Bà không yêu cầu ông T cấp dưỡng tiền nuôi con. Cháu Khôi có nguyện vọng được ở với bà T. Ông T đồng ý giao cháu Khôi cho bà T nuôi dưỡng, ông chưa cấp dưỡng nuôi con, đây là quyền quyết định của các đương sự nên Hội đồng xét xử giao cháu Khôi cho bà T nuôi dưỡng, giáo dục; ông T chưa cấp dưỡng nuôi con theo quy định tại Điều 82; 83; 84 Luật Hôn nhân và gia đình. Tạm thời ông T chưa trợ cấp nuôi con.

Ông Phạm V T được quyền đến thăm, chăm sóc con chung không ai được quyền ngăn cản.

[2.4] Về tài sản chung: Bà T và ông T tự thỏa thuận giải quyết, nên Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết.

[2.5] Về nợ chung: Không có.

[3] Về án phí dân sự sơ thẩm:

Bà Hồ Thị H T phải chịu 300.000đồng (*Ba trăm ngàn đồng*) án phí ly hôn theo quy định tại Điều 147 Bộ luật tố tụng dân sự, Điều 27 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội.

[4] Ý kiến của Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện N H đúng pháp luật.
Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

- Căn cứ: Khoản 1 Điều 28; Điểm a khoản 1 Điều 35; điểm a khoản 1 Điều 39; khoản 4 Điều 147; khoản 1 Điều 228; Điều 266, 271 và Điều 273 Bộ luật Tố tụng dân sự; khoản 5 Điều 27 của Nghị Quyết số: 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội.

- Căn cứ: Điều 51; Điều 56; Điều 81; Điều 82; Điều 83; Điều 84 Luật hôn nhân và gia đình.

- Tuyên xử:

1. Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của bà Hồ Thị H T.

2. Về quan hệ hôn nhân: Bà Hồ Thị H T được ly hôn ông Phạm V T.

- Về con chung: Giao cháu Phạm Viết V K, sinh ngày 08/02/2017 cho bà Hồ Thị H T trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục. Ông Phạm V T chưa cấp dưỡng nuôi con.

Ông Phạm V T có quyền, nghĩa vụ thăm nom con chung không ai được quyền cản trở.

Cha, mẹ không trực tiếp nuôi con lạm dụng việc thăm nom để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con thì người trực tiếp nuôi con có quyền yêu cầu Tòa án hạn chế quyền thăm nom con của người đó.

Các bên có quyền yêu cầu thay đổi người trực tiếp nuôi con và cấp dưỡng nuôi con sau khi ly hôn.

- Về tài sản chung: Tự thỏa thuận không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về nợ chung: Không có.

- Về án phí: Bà Hồ Thị H T phải chịu 300.000đồng (Ba trăm nghìn đồng) án phí dân sự về ly hôn được khấu trừ vào số tiền tạm ứng án phí 300.000đồng bà T đã nộp theo biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0000979, ngày 08/5/2024 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện N H.

Các đương sự vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết theo qui định của Bộ luật tố tụng dân sự.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Quảng Ngãi;
- VKSND huyện N H;
- Chi cục THADS huyện N H;
- UBND thị trấn C C;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Phạm Hải Nam

HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

HỘI THẨM NHÂN DÂN

THẨM PHÁN – CHỦ TỌA

Ngô Văn Lâm

Từ Văn Khánh

Phạm Hải Nam

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN NH
TỈNH QUẢNG NGÃI**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

BIÊN BẢN THẢO LUẬN

Vào hồi giờ 15 phút, ngày tháng 7 năm 2021, tại phòng nghị án,
Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

- Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Ông Phạm Hải Nam

Các Hội thẩm nhân dân:

3. 1. Ông Nguyễn T Hùng.

4. Ông Huỳnh Kim An.

Tiến hành nghị án vụ án vụ án dân sự thụ về việc: “Ly hôn, tranh chấp nuôi con khi ly hôn”; giữa:

* **Nguyên đơn:** Bà Hồ Thị H T, sinh năm 1979 (Vắng mặt).

Địa chỉ: 41 Lê T Đ, thị trấn C C, huyện N H, tỉnh Quảng Ngãi.

* **Bị đơn:** Ông Phạm V T, sinh năm 1972 (Vắng mặt).

Địa chỉ: 41 Lê T Đ, thị trấn C C, huyện N H, tỉnh Quảng Ngãi.

Căn cứ vào tài liệu, chứng cứ đã được xem xét tại phiên tòa, kết quả tranh tụng tại phiên tòa, các qui định của pháp luật:

**HỘI ĐỒNG XÉT XỬ THẢO LUẬN, BIỂU QUYẾT,
QUYẾT ĐỊNH CÁC VẤN ĐỀ CỦA VỤ ÁN NHƯ SAU:**

Tại phiên tòa ông Phạm V T vắng mặt lần thứ nhất không có lý do, Hội đồng xét xử quyết định hoãn phiên tòa. Phiên tòa sẽ được mở lại vào lúc 14h ngày 06/8/2024, tại Hội trường Tòa án nhân dân huyện N H.

- Biểu quyết: 3/3.

Biên bản nghị án đã được đọc lại cho tất cả thành viên Hội đồng xét xử cùng nghe và ký tên dưới đây lập xong hồi giờ phút cùng ngày, đọc lại cho tất cả cùng nghe và ký tên.

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

**THẨM PHÁN
CHỦ TOẠ PHIÊN TÒA**

Nguyễn Thị Ánh Nga

Bà Kiều Việt Phương

Phạm Hải Nam

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN N H
TỈNH QUẢNG NGÃI**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

BIÊN BẢN NGHỊ ÁN

Vào hồi 08 giờ 40 ngày 17 tháng 8 năm 2021, tại phòng nghị án,
Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

- Thẩm phán - Chủ toạ phiên tòa: Ông Phạm Hải Nam

Các Hội thẩm nhân dân:

5. 1. Ông Nguyễn T Hùng.

6. Ông Huỳnh Kim An.

Tiến hành nghị án vụ án vụ án dân sự thụ về việc: “Ly hôn, tranh chấp nuôi con khi ly hôn”; giữa:

* **Nguyên đơn:** Bà Hồ Thị H T, sinh năm 1979 (Vắng mặt).

Địa chỉ: 41 Lê T Đ, thị trấn C C, huyện N H, tỉnh Quảng Ngãi.

* **Bị đơn:** Ông Phạm V T, sinh năm 1972 (Vắng mặt).

Địa chỉ: 41 Lê T Đ, thị trấn C C, huyện N H, tỉnh Quảng Ngãi.

Căn cứ vào tài liệu, chứng cứ đã được xem xét tại phiên toà, kết quả tranh tụng tại phiên tòa, các qui định của pháp luật:

HỘI ĐỒNG XÉT XỬ THẢO LUẬN, BIỂU QUYẾT, QUYẾT ĐỊNH CÁC VẤN ĐỀ CỦA VỤ ÁN NHƯ SAU:

1. Quan hệ pháp luật: Ly hôn, tranh chấp về nuôi con khi ly hôn.

- Biểu quyết: 3/3.

2. **Về điều luật áp dụng:** Khoản 1 Điều 28; Điểm a khoản 1 Điều 35; điểm a khoản 1 Điều 39; khoản 4 Điều 147; khoản 1 Điều 228; Điều 266, 271 và Điều 273 Bộ luật Tố tụng dân sự; khoản 5 Điều 27 của Nghị Quyết số: 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội.

- Căn cứ: Điều 51; Điều 56; Điều 81; Điều 82; Điều 83; Điều 84 Luật hôn nhân và gia đình.

- Biểu quyết: 3/3.

3- **Tuyên xử:** Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của bà Hồ Thị H T.

* Về quan hệ hôn nhân: Bà Hồ Thị H T được ly hôn ông Phạm V T.

- Về con chung: Giao cháu Phạm Viết V K, sinh ngày 08/02/2017, cho bà Hồ Thị H T trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục. Ông Phạm V T chưa cấp dưỡng nuôi con.

Ông Phạm V T có quyền, nghĩa vụ thăm nom con chung không ai được quyền cản trở.

Cha, mẹ không trực tiếp nuôi con lạm dụng việc thăm nom để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con thì người trực tiếp nuôi con có quyền yêu cầu Tòa án hạn chế quyền thăm nom con của người đó.

Các bên có quyền yêu cầu thay đổi người trực tiếp nuôi con và cấp dưỡng nuôi con sau khi ly hôn.

- Biểu quyết: 3/3.

- Về tài sản chung: Tự thỏa thuận không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về nợ chung: Không có.

- Biểu quyết: 3/3.

* Về án phí: Bà Hồ Thị H T phải chịu 300.000đồng (Ba trăm nghìn đồng) án phí dân sự về ly hôn được khấu trừ vào số tiền tạm ứng án phí 300.000đồng bà T đã nộp.

Các đương sự vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết theo qui định của Bộ luật tố tụng dân sự.

- Biểu quyết: 3/3.

Biên bản nghị án đã được đọc lại cho tất cả thành viên Hội đồng xét xử cùng nghe và ký tên dưới đây lập xong hồi 14 giờ 40 phút cùng ngày, đọc lại cho tất cả cùng nghe và ký tên.

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

**THẨM PHÁN
CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn T Hùng Huỳnh Kim An

Phạm Hải Nam